

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HKI MÔN TIN 6 NĂM HỌC 2021-2022

Hãy chọn vào đáp án em cho là hợp lý nhất.

Câu 1: Công cụ nào sau đây không phải là vật mang tin?

- A. Giấy B. Cuộn phim C. Thẻ nhớ D. Xô, chậu

Câu 2. Phát biểu nào sau đây là sai:

- A. Thông tin đem lại sự hiểu biết cho con người
B. Thông tin là những gì có giá trị, dữ liệu là những thứ vô giá trị
C. Thông tin có thể làm thay đổi hành động của con người
D. Sự tiếp nhận thông tin phụ thuộc vào sự hiểu biết của mỗi người

Câu 3. Thao tác ghi nhớ và cất giữ tài liệu của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận B. Xử lý C. Lưu trữ D. Truyền thông tin

Câu 4. Đặc điểm nào sau đây không thuộc về máy tính?

- A. Thực hiện nhanh và chính xác B. Lưu trữ lớn
C. Suy nghĩ sáng tạo D. Hoạt động bền bỉ

Câu 5. Một thẻ nhớ 3 GB lưu trữ được khoảng bao nhiêu ảnh 8MB ?

- A. 512 ảnh B. 2048 ảnh C. 384 ảnh D. 3072 ảnh

Câu 6. Thiết bị nào sau đây là thiết bị kết nối?

- A. Bộ định tuyến B. Máy in C. Máy tính D. Máy quét

Câu 7: Mạng máy tính gồm các thành phần:

- A. Máy tính và thiết bị kết nối
B. Thiết bị đầu cuối, thiết bị kết nối và phần mềm mạng
C. Thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối
D. Máy tính và phần mềm mạng

Câu 8: Để kết nối với Internet, máy tính phải được cài đặt và cung cấp dịch vụ bởi

- A. nhà cung cấp dịch vụ Internet. B. người quản trị mạng xã hội.
C. người quản trị mạng máy tính. D. một máy tính khác.

Câu 9: Phần mềm giúp người sử dụng truy cập các trang web trên Internet gọi là gì?

- A. Trình duyệt web B. Địa chỉ web
C. Công cụ tìm kiếm D. Website

Câu 10: Từ khoá là gì?

- A. là từ mô tả chiếc chìa khoá
B. là tập hợp các từ mà máy tìm kiếm quy định trước
C. là một biểu tượng trong máy tìm kiếm

D. là một từ hoặc cụm từ liên quan đến nội dung cần tìm kiếm do người sử dụng cung cấp

Câu 11: Kết quả tìm kiếm thông tin bằng máy tìm kiếm có thể thể hiện dưới dạng:

A. Âm thanh B. Hình ảnh C. Video D. Tất cả đều đúng

Câu 12: Địa chỉ thư điện tử bắt buộc phải có kí tự nào?

A. & B. @ C. # D. \$

Câu 13: Phát biểu nào sau đây là đúng:

A. Thông tin là kết quả của việc xử lí dữ liệu để nó trở nên có ý nghĩa.

B. Mọi thông tin muốn có được, con người sẽ phải tốn rất nhiều tiền.

C. Không có sự phân biệt giữa thông tin và dữ liệu.

D. Dữ liệu chỉ có trong máy tính, không tồn tại bên ngoài.

Câu 14: Trong các tên sau đây, tên nào *không phải* là tên của trình duyệt web?

A. VMndows Explorer.

B. Google Chrome.

C. Internet Explorer.

D. Mozilla Firefox.

Câu 15: Khi tìm kiếm thông tin bằng máy tìm kiếm, kết quả là danh sách liên kết dưới dạng nào?

A. Văn bản

B. Hình ảnh

C. Video

D. Văn bản, hình ảnh, video.

Câu 16: Để tìm kiếm thông tin về lớp vỏ Trái Đất, em sử dụng từ khóa nào sau đây để thu hẹp phạm vi tìm kiếm?

A. Trái Đất

B. Lớp vỏ Trái Đất

C. “lớp vỏ Trái Đất”

D. “lớp vỏ” + “Trái Đất”

Câu 17: Địa chỉ trang web nào sau đây là hợp lệ?

A. <https://www.tienphong.vn>

B. [www\\tienphong.vn](http://www.tienphong.vn)

C. <https://haiha002@gmail.com>

D. [https\\:www.tienphong.vn](https://www.tienphong.vn)

Câu 18: Phát biểu nào sau đây không phải là đặc điểm của Internet?

- A. Phạm vi hoạt động trên toàn cầu
- B. Có nhiều dịch vụ đa dạng và phong phú.
- C. Không thuộc quyền sở hữu của ai.
- D. Thông tin chính xác tuyệt đối.

Câu 19: Mạng máy tính không cho phép người sử dụng chia sẻ

- A. Máy in
- B. Bàn phím và chuột
- C. Máy quét
- D. Dữ liệu

Câu 20. Một thẻ nhớ 2 GB lưu trữ được khoảng bao nhiêu ảnh 8MB ?

- A. 512 ảnh
- B. 2048 ảnh
- C. 256 ảnh
- D. 1024 ảnh

Câu 21. Thiết bị nào sau đây không phải là thiết bị đầu cuối?

- A. Bộ định tuyến
- B. Máy in
- C. Máy tính
- D. Máy quét

Câu 22: Để kết nối với Internet, máy tính phải được cài đặt và cung cấp dịch vụ bởi

- A. nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- B. người quản trị mạng xã hội.
- C. người quản trị mạng máy tính.
- D. một máy tính khác.

Câu 23: Máy tìm kiếm là gì?

- A. Một chương trình bảo vệ máy tính khỏi virus
- B. Một chương trình sắp xếp dữ liệu trên máy tính của bạn
- C. Một động cơ cung cấp sức mạnh cho Internet
- D. Một website đặc biệt hỗ trợ người sử dụng tìm kiếm thông tin trên Internet

Câu 24: Kết quả tìm kiếm thông tin bằng máy tìm kiếm có thể thể hiện dưới dạng:

- A. Văn bản
- B. Hình ảnh
- C. Video
- D. Tất cả đều đúng

Câu 25: Công cụ nào sau đây là vật mang tin?

- A. Giấy
- B. Cuộn phim
- C. Thẻ nhớ
- D. Tất cả đều đúng

Câu 26: Phát biểu nào sau đây đúng về lợi ích của thông tin:

- A. Có độ tin cậy cao, đem lại hiểu biết cho con người
- B. Đem lại hiểu biết và giúp con người có những lựa chọn tốt
- C. Đem lại hiểu biết và giúp con người, không phụ thuộc vào dữ liệu
- D. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu

Câu 27: Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy ở con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Lưu trữ
- B. Xử lý
- C. Thu nhận
- D. Truyền thông tin

Câu 28: Đặc điểm nào sau đây không thuộc về máy tính

- A. Thực hiện nhanh và chính xác
- B. Suy nghĩ sáng tạo
- C. Lưu trữ lớn
- D. Hoạt động bền bỉ

Câu 29: Thiết bị nào sau đây không phải là thiết bị đầu cuối?

- A. Máy tính B. Máy in C. Bộ định tuyến D. Máy quét

Câu 30: Phát biểu nào sau đây không phải là đặc điểm của Internet?

- A. Phạm vi hoạt động trên toàn cầu
B. Có nhiều dịch vụ đa dạng và phong phú.
C. Không thuộc quyền sở hữu của ai.
D. Thông tin chính xác tuyệt đối.

Câu 31: Mạng thông tin toàn cầu có tên tiếng Anh là:

- A. Website B. Homepage
C. World wide web (WWW) D. Hypertext

Câu 32: Phát biểu nào sau đây không phải là lợi ích của việc sử dụng Internet đối với học sinh?

- A. Giúp tiết kiệm thời gian và cung cấp nhiều tư liệu làm bài tập dự án.
B. Giúp nâng cao kiến thức bằng cách tham gia các khóa học trực tuyến.
C. Giúp giải trí bằng cách xem mạng xã hội và chơi điện tử suốt cả ngày.
D. Giúp mở rộng giao lưu kết bạn với các bạn ở nước ngoài.

Câu 33: Thao tác ghi nhớ và cất giữ tài liệu của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận B. Lưu trữ C. Xử lý D. Truyền

Câu 34: Sắp xếp các thứ tự sau theo một trình tự hợp lý để thực hiện thao tác tìm kiếm thông tin trên máy tìm kiếm:

1. Gõ từ khóa vào ô để nhập từ khóa 2. Truy cập vào máy tìm kiếm
3. Nhấn phím Enter hoặc nhấp nút tìm kiếm. Kết quả tìm kiếm sẽ được liệt kê dưới dạng danh sách liên kết

- A. 1-2-3 B. 2-1-3 C. 1-3-2 D. 2-3-1

Câu 35: Mạng máy tính là:

- A. Tập hợp các máy tính nối với nhau bằng các thiết bị mạng
- B. Mạng Internet
- C. Tập hợp các máy tính
- D. Mạng LAN

Câu 36: Trình bày cú pháp địa chỉ thư điện tử tổng quát:

- A. < lop6b > @ < yahoo.com >
- B. <Tên đăng nhập>@ < gmail.com.vn>
- C. < Tên đăng nhập>@<địa chỉ dịch vụ email>
- D. <Tên đăng nhập>@<gmail.com>